

BÁO CÁO

Sơ kết hoạt động Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên, Y sĩ Quý 4 Năm 2025

Căn cứ vào kế hoạch số 265/KH-TTYT về Hoạt động và phát triển hệ thống Điều dưỡng Trung tâm Y tế thành phố Thuận An năm 2025 được phê duyệt ngày 21/02/2025.

Hội đồng Điều dưỡng báo cáo kết quả hoạt động theo các mục tiêu đề ra trong quý 3/2025 như sau:

1. Thống kê tình hình nhân lực chăm sóc đến 30/12/2025

Bảng 1- Tình hình nhân lực ĐD, HS, KTV, Y sĩ khối điều trị và khối hành chính

TT	Khoa/ Phòng	Số lượng (người)	Ghi chú
1	Điều dưỡng	02	1 ĐD nghỉ việc từ 12/11/2025
2	Kế hoạch nghiệp vụ	03	
3	Tổ chức hành chính	02	
4	Cấp cứu	17	2 ĐD tuyển mới trong tháng 10/2025 2 ĐD nghỉ việc từ tháng 10/2025
5	Chẩn đoán hình ảnh	10	
6	Dinh dưỡng	02	
7	HSTC - CĐ	15	
8	Khám bệnh	10	
9	Kiểm soát nhiễm khuẩn	03	
10	Liên chuyên khoa	05	
11	Ngoại tổng hợp	14	
12	Nhi	11	
13	Nội tổng hợp	16	
14	Phụ sản	19	
15	Gây mê hồi sức	12	
16	Truyền nhiễm	08	1 ĐD tuyển mới trong tháng 10/2025 2 ĐD nghỉ việc từ tháng 10/2025
17	Xét nghiệm	14	
18	Y học cổ truyền	06	1 YS YHCT chuyển công tác về trạm y tế từ tháng 11/2025
Tổng		163	

Trong quý 4 năm 2025, tổng số nhân lực chăm sóc toàn Trung tâm có thay đổi: tuyển mới 03/ nghỉ việc 05. Hiện tại chưa bổ sung được nhân sự cho các khoa, phòng thiếu nên dẫn đến không đủ nhân sự phục vụ trong quý tại một số thời điểm bệnh đông.

Về tình hình trực điều dưỡng, trong quý 4/2025, số lượng kíp trực, người/kíp trực và cơ cấu ca trực tại các khoa được duy trì ổn định. Riêng Khoa Truyền Nhiễm thiếu Điều dưỡng do nhân sự nghỉ việc vẫn chưa bổ sung kịp thời. Việc bố trí kíp trực đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động của từng khoa, đáp ứng yêu cầu chăm sóc liên tục 24/24, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt nhân lực trong ca trực.

2. Các nội dung đã thực hiện

2.1. Công tác tập huấn ĐD, HS, KTV

Trong quý 4/2025, hoạt động đào tạo – tập huấn cấp bệnh viện được triển khai đều khắp các khoa, phần lớn các đơn vị đều đạt hoặc vượt tỷ lệ tham gia theo yêu cầu. Trong quý 4/2025 ngoài 06 nội dung tập huấn theo KH số 266/KH-TTYT ngày 21 tháng 2 năm 2025. Nội dung được bổ sung cập nhật thêm theo tình hình thực tế sau hội thi tay nghề và chuẩn bị thực hiện bệnh án điện tử: Chẩn đoán điều dưỡng đối với Điều dưỡng và Hộ sinh.

Trong quý IV năm 2025, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động sinh hoạt chuyên môn, đã triển khai hình thức kiểm tra Pre-test và Post-test đối với từng nội dung sinh hoạt. Theo quy định mới, nhân viên tham gia sinh hoạt chuyên môn phải có mặt 100% thời lượng và đạt từ 50% số điểm trở lên trong bài kiểm tra Post-test mới được công nhận là đã tham gia đầy đủ buổi sinh hoạt. Mặc dù đây chỉ là bước cải tiến nhỏ trong công tác tổ chức, nhưng đã góp phần rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng trong cập nhật kiến thức chuyên môn, giúp đội ngũ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên và y sĩ ngày càng nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả học tập.

2.2. Hoàn thành triển khai bộ mã hóa nhận định, vấn đề chăm sóc và các can thiệp theo biểu mẫu Thông tư 32/2023 trên hồ sơ bệnh án điện tử

Trong quý 4/2025, căn cứ vào QĐ số 250/QĐ-TTYT ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc thành lập ban chỉ đạo triển khai Bệnh án điện tử (EMR) tại trung tâm y tế thành phố Thuận An và KH số 02/KH-TTYT ngày 02 tháng 7 năm 2025 về triển khai tập huấn bệnh án điện tử (EMR) và hệ thống lưu trữ, truyền tải hình ảnh y tế (RIS/PACS) tại trung tâm y tế Khu vực Thuận An, hội đồng Điều dưỡng đã hoàn thiện và cập nhật hệ thống phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử và đã áp dụng cập nhật trên phần mềm gồm:

- Dữ liệu nhận định chăm sóc người bệnh: 22 trường dữ liệu đối với phiếu chăm sóc cấp 1, 17 trường dữ liệu đối với phiếu chăm sóc cấp 2,3.

- Bộ tài liệu tham khảo chẩn đoán, mục tiêu và can thiệp chăm sóc của 102 bệnh lý thường gặp thuộc 07 chuyên khoa Nhi, Nội, Ngoại, Sản, Hô hấp cấp cứu, Nhiễm, phục hồi chức năng với 102 bệnh lý thường gặp tại TTYT.

Việc thực hiện bộ dữ liệu trên là cơ sở giúp cho các việc cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm của hệ thống chăm sóc được nhanh chóng, tiện lợi, giúp tiết kiệm thời gian với công tác hành chánh, tăng thời gian trực tiếp chăm sóc người bệnh.

Việc cập nhật bộ dữ liệu trên giúp ĐD - HS – KTV – YS dần hoàn thiện các trường nhận định, chăm sóc và can thiệp trên phần mềm giúp bước chuẩn bị triển khai bệnh án điện tử được hoàn thiện.

2.3. Thực hiện kiểm tra định kỳ và các khoa và Kiểm tra theo lịch

Trong quý 4 năm 2025, công tác quản lý chuyên môn tại các khoa, phòng được đánh giá thông qua 5 tiêu chí: Bảng kiểm điều dưỡng viên, Trang phục chuyên môn, Chuyển viện an toàn, Truyền thông – GDSK, áp dụng mô hình AIDET trong giao tiếp và mô hình SBAR trong bàn giao.

Kết quả tổng hợp như sau:

KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC ĐD, HS, KTV QUÝ 4/2025

Khoa	Công tác ĐD (%)	TT-GDSK (%)	AIDET (%)	SBAR (%)	CVAT (%)	TPCM (%)
Cấp cứu	84,6	80	100	87,5	88,9	88
Nội	84,6	80	100	87,5	98,6	94
Ngoại	46,1	90	80	75	91,7	100
Sản	88,5	100	100	97,5	93,1	97
Nhi	84,6	96,7	90	75	98,6	89,9
Nhiễm	92,3	70	100	100	100	100
HSTC	100	80	100	100	98,6	100
GMHS	96,1	100	100	87,5	100	100
Khám bệnh	97,2	94,8	92,5	88,8	95	97,9
YHCT	88,9	100	100	100	100	97,2
LCK	88,9	100	100	75	96,3	96,6
CDHA	89,3	100	100	100	100	100
KSNK	95,8	100	100	75	100	95
Xét nghiệm	89,3	95	100	75	36,1	96
Dinh dưỡng	85,7	100	100	100	94,4	100

Các khoa đã có sự chủ động và duy trì tốt các hoạt động quản lý chuyên môn, thể hiện qua tỷ lệ đạt cao ở hầu hết các tiêu chí. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn còn một số khoa chưa đảm bảo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, đặc biệt là ở các tiêu chí liên quan đến hợp HĐNB và báo cáo nhân sự. Các hạn chế này chủ yếu xuất phát từ đặc thù công việc, lịch trực, hoặc thiếu hụt nhân lực cục bộ tại thời điểm đánh giá.

Đây sẽ là cơ sở để các khoa tiếp tục rà soát, điều chỉnh và củng cố các mặt còn hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chuyên môn trong các quý tiếp theo.

2.4. Tổ chức giám sát chất lượng vệ sinh và kiểm soát nhiễm khuẩn (Căn cứ vào báo cáo Quý 4/2025 của khoa KSNK)

Trong quý 4 năm 2025 (Từ ngày 01/10 đến 30/12), khoa kiểm soát nhiễm khuẩn Trung tâm Y tế khu vực Thuận An đã tiến hành giám sát tuân thủ các tiêu chuẩn phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn tại 15 khoa, phòng. Kết quả cho thấy tỷ lệ tuân thủ trung bình toàn viện đạt 74,4%, trong đó khoa cao nhất đạt 86,8%, khoa thấp nhất 57,4%. Với 35,7% khoa, phòng tuân thủ đạt tiêu chuẩn kiểm soát nhiễm khuẩn, thấp hơn so với quý 3 (64,3%).

Phương tiện vệ sinh tay (Dung dịch vệ sinh tay, khăn lau, hướng dẫn các thời điểm và quy trình) chưa được bổ sung đầy đủ tại các khu vực bồn rửa tay, khu vực thăm khám và chăm sóc người bệnh. Nhân viên chưa tuân thủ đúng quy trình, thực hiện chưa đầy đủ các thời điểm rửa tay, tỷ lệ tuân thủ chung là: 31,2%. Việc Mang găng tay không đúng thời điểm, mang găng tay thay cho vệ sinh tay, sử dụng một đôi găng tay để chăm sóc trên nhiều người bệnh, vẫn còn gặp nhiều ở các khoa Xét nghiệm, Truyền nhiễm, Nhi, Nội.

Tuân thủ tiêu chuẩn vệ sinh môi trường bề mặt giảm nhẹ so với quý 3: 0,8%, dao động từ 55,6% đến 88,9%. Công tác vệ sinh còn được thực hiện ngay cả trong khung thời gian khám, làm thủ thuật cho người bệnh; vệ sinh tầm cao chưa được chú trọng, máy móc, trang thiết bị chưa được vệ sinh sạch ở hầu hết tại các khoa, phòng. Có 71,4% khoa, phòng đạt tiêu chuẩn phân loại và thu gom chất thải, tuy nhiên cần lưu ý thêm về vấn đề vệ sinh các thùng chứa, thời gian thu gom và vận chuyển chất thải xuống khu vực lưu trữ.

Xử lý, quản lý dụng cụ - gòn gạc - đồ vải có 14,3% khoa, phòng đạt tiêu chuẩn, tương đương so với quý 3, cần chú trọng công tác xử lý dụng cụ ban đầu và quản lý chất lượng lưu trữ.

Công tác giám sát hoạt động vệ sinh, hộ lý

Trong quý 4/2025, công tác vệ sinh tại các khoa/phòng cơ bản được duy trì ổn định, nhiều khoa tiếp tục giữ mức điểm cao và có sự cải thiện rõ về ý thức trách nhiệm, tính chủ động và tuân thủ phân công của nhân viên hộ lý. Một số khoa duy trì kết quả tốt, đạt điểm trung bình từ 95–100% như Xét nghiệm, CDHA, PT – GMHS, HSTC-CD, Truyền nhiễm, thể hiện hiệu quả của công tác giám sát thường xuyên và sự phối hợp chặt chẽ giữa điều dưỡng trưởng khoa với nhân viên hộ lý.

Bên cạnh đó, các khoa Khám bệnh, Dinh dưỡng, Ngoại, Nhi ghi nhận sự chuyển biến tích cực qua từng tháng, đặc biệt trong việc thực hiện đầy đủ công việc theo bảng phân công, tuân thủ giờ giấc và tăng cường vệ sinh các khu vực phụ cận như hành lang, gầm giường, tủ đầu giường và nhà vệ sinh người bệnh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số khoa có điểm số chưa ổn định, tập trung ở các nội dung như: chưa chủ động trong công việc, chưa tuân thủ đầy đủ thời gian và quy trình vệ sinh theo quy định, vệ sinh khu vực ít sử dụng và việc sắp xếp, quản lý dụng cụ vệ sinh chưa đồng bộ. Các khoa Nội, Phụ sản, Cấp cứu cần tiếp tục được quan tâm, tăng cường hướng dẫn, nhắc nhở và giám sát để nâng cao chất lượng vệ sinh.

Trong bối cảnh một số khoa thực hiện di dời, sửa chữa cơ sở vật chất, các khoa/phòng đã chủ động phối hợp để đảm bảo môi trường làm việc và chăm sóc người bệnh an toàn. Nhìn

chung, công tác giám sát vệ sinh, hộ lý trong quý 4 được thực hiện nghiêm túc, liên tục, góp phần nâng cao chất lượng môi trường bệnh viện và dịch vụ y tế của Trung tâm.

2.5. Công tác tổ chức họp hội đồng người bệnh cấp người bệnh và cấp khoa

- Trong quý 4, các khoa nội trú tổ chức họp hội đồng người bệnh tăng 14 buổi và tăng 395 người tham dự so với quý 3. Cho thấy số buổi tổ chức và số người tham dự đều tăng.

- Truyền thông, giáo dục sức khỏe tại khoa tổ chức được 71 buổi (tăng 13 buổi so quý 2) với 1.443 người tham dự (tăng 786 người). Các khoa duy trì truyền thông, giáo dục, tư vấn cho người bệnh với hình thức họp nhóm và tư vấn cá thể, đảm bảo nội dung truyền thông được thông tin đến người bệnh kịp thời, phù hợp với từng mặt bệnh theo tại khoa.

- Cấp bệnh viện duy trì họp hội đồng người bệnh và truyền thông giáo dục sức khỏe hàng tháng, số người tham dự 158 người (giảm 5 người so quý 3). Trong tháng triển khai truyền thông nội dung về phân loại rác, vệ sinh tay, bệnh đái tháo đường.

- Các góp ý nhận xét của người bệnh, ngoài những ý kiến khen về tinh thần, thái độ làm việc của nhân viên y tế, về chất lượng và hiệu quả của điều trị, còn có một số ý kiến góp ý về nội dung: Người bệnh có BHYT vẫn còn phải mua thuốc và vật tư y tế ngoài vào một số thời điểm, quy trình tiếp nhận bệnh và phong cách phục vụ của nhân viên y tế tại Khoa khám bệnh, cơ sở đang sửa chữa nên còn bụi và ồn, 1 số nhà vệ sinh còn hôi, chưa sạch, các quạt treo tường còn bụi, dơ.

Nhận xét chung: Trong quý 4 sửa chữa cơ sở làm việc được tiến hành tại các khoa nội trú song các khoa vẫn duy trì tổ chức buổi họp hội đồng người bệnh và truyền thông, giáo dục sức khỏe nhằm cung cấp thông tin không bị gián đoạn đến người bệnh, đồng thời ghi nhận các ý kiến góp ý từ người bệnh và thân nhân để phát huy những mặt tích cực đã làm được và cải tiến, khắc phục những nội dung chưa đạt.

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

Ban Giám đốc Trung tâm có sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời trong công tác quản lý, đặc biệt chú trọng nâng cao cả số lượng và chất lượng đội ngũ ĐD, HS, KTV.

Đội ngũ nhân lực trẻ, năng động, được đào tạo bài bản, tham gia tích cực các lớp tập huấn, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và chất lượng chăm sóc.

Hệ thống quản lý điều dưỡng được vận hành thống nhất, đồng bộ; các tiêu chí kiểm tra, giám sát chất lượng được áp dụng hiệu quả tại các khoa.

Phần mềm quản lý chăm sóc và bảng kiểm đánh giá được cập nhật thường xuyên, giúp giám sát, cải tiến chất lượng hoạt động điều dưỡng một cách kịp thời.

Nhân sự chăm sóc có trình độ chuyên môn ngày càng được chuẩn hóa, tỷ lệ từ cao đẳng trở lên chiếm hơn 91%.

Thu nhập tăng thêm của viên chức được cải thiện so với 6 tháng đầu năm, thể hiện sự quan tâm của Ban Giám đốc và lãnh đạo các cấp đối với đội ngũ điều dưỡng. Qua đó tạo động lực làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng sự gắn bó của nhân viên với đơn vị và góp phần ổn định, phát triển nguồn nhân lực chăm sóc.

3.2. Khó khăn

Một số khoa có biến động nhân sự (nghỉ việc, luân chuyển) tiếp tục gây thiếu hụt cục bộ, ảnh hưởng đến phân công công việc và bố trí trực cũng như định hướng phát triển, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc trong giai đoạn mới hiện nay (Khoa Truyền Nhiễm 01 Điều dưỡng viên nghỉ việc từ ngày 01/10/2025, Phòng Điều dưỡng 01 quản lý nghỉ việc từ 11/11/2025, hiện tại chưa được bổ sung).

Nhân sự có trình độ trung cấp tại đơn vị tỷ lệ chiếm tỷ lệ 5%, trong đó có 02/08 nhân sự chưa có kế hoạch chuẩn hóa nâng cao trình độ trong thời gian tới.

Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn còn hạn chế ở một số tiêu chí: vệ sinh tay, xử lý đồ vải, phân loại rác – cần tiếp tục chấn chỉnh, vệ sinh tầm cao.

Nhân viên vệ sinh, hộ lý của đơn vị được tập huấn kiến thức chuyên môn ban đầu theo quy định; tuy nhiên, đây không phải là lực lượng vệ sinh chuyên nghiệp. Trình độ và kỹ năng thực hành còn hạn chế, chủ yếu thực hiện công việc dựa trên kinh nghiệm, thói quen. Bên cạnh đó, đa số nhân viên đã ngoài độ tuổi lao động, sức khỏe giảm sút, thường xuyên nghỉ làm; số lượng nhân viên trực mỏng nên tại một số thời điểm, công tác vệ sinh môi trường chung chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.

4. Kiến nghị

- Về nhân lực:

Tiếp tục rà soát, bổ sung nhân lực ĐD, HS, KTV tại các khoa có khối lượng công việc cao hoặc biến động nhân sự, đảm bảo đủ người trực và chăm sóc liên tục.

Có chính sách đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ chăm sóc, đặc biệt khuyến khích học liên thông đại học và sau đại học để chuẩn hóa nguồn nhân lực.

- Về công tác đào tạo – kiểm tra – giám sát:

Duy trì định kỳ công tác tập huấn, tăng cường các buổi đào tạo thực hành sát chuyên môn tại từng khoa.

Tổ chức thêm các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp người bệnh, xử lý tình huống, đặc biệt cho nhân viên mới.

Tăng cường kiểm tra đột xuất và tái kiểm tra tại các khoa có điểm kiểm tra thấp, nhằm cải thiện chất lượng ghi chép và tuân thủ quy trình.

- Về kiểm soát nhiễm khuẩn và vệ sinh môi trường:

Đầu tư bổ sung trang thiết bị, phương tiện phục vụ vệ sinh tay, thu gom – phân loại chất thải đúng quy định.

Cập nhật hướng dẫn và tập huấn lại quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường tại tất cả các khoa.

5. Đề xuất những phương án cho phần nhân sự và đánh giá chất lượng chăm sóc

5.1. Đề xuất phương án về nhân sự

Rà soát định kỳ cơ cấu nhân lực ĐD, HS, KTV theo từng khoa/phòng, nhằm đảm bảo đủ số lượng, phù hợp với khối lượng công việc thực tế và đặc thù chuyên môn của từng khoa.

Xây dựng kế hoạch luân chuyển, điều động nội viện linh hoạt theo quý, để xử lý kịp thời tình trạng thiếu hụt cục bộ, đồng thời giúp nhân viên rèn luyện và phát triển kỹ năng toàn diện.

Tiếp tục tuyển dụng, điều chuyển nhân lực cho các khoa (Truyền nhiễm, Cấp cứu, Phòng Điều dưỡng, Nội tổng hợp...) theo đúng chỉ tiêu biên chế được giao, ưu tiên nhân sự có trình độ từ cao đẳng trở lên.

Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ, khuyến khích nhân viên học liên thông đại học, sau đại học và tham gia các lớp chuyên đề ngắn hạn, nhằm từng bước chuẩn hóa trình độ theo hướng chuyên sâu.

Sử dụng Google Form để thu thập và quản lý thông tin cá nhân, bằng cấp, chứng chỉ và năng lực chuyên môn của điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên. Việc này giúp dễ dàng theo dõi, cập nhật dữ liệu nhân viên, phục vụ cho công tác điều động, đánh giá và bố trí phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời làm cơ sở để xây dựng đội ngũ ổn định và phát triển lâu dài.

Đề xuất bố trí nhân sự Khoa Dược thực hiện việc cấp phát thuốc trực tiếp tại khoa lâm sàng, nhằm đảm bảo quy trình cung ứng thuốc diễn ra thuận lợi, chính xác và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

5.2. Đánh giá chất lượng chăm sóc

Duy trì đánh giá chất lượng chăm sóc định kỳ hàng quý, tập trung vào các nội dung trọng tâm: tuân thủ quy trình kỹ thuật, ghi chép hồ sơ bệnh án, thái độ phục vụ, vệ sinh – kiểm soát nhiễm khuẩn...

Cập nhật và chuẩn hóa các bảng kiểm đánh giá chăm sóc, đảm bảo tính thực tiễn, dễ sử dụng và sát với hoạt động thực tế tại các khoa.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát và tổng hợp kết quả đánh giá (tích hợp vào phần mềm quản lý HIS).

Duy trì cập nhật thông tin song song trên bệnh án giấy và bệnh án điện tử để hoàn thiện, bổ sung các nội dung chuẩn bị theo lộ trình thực hiện bệnh án điện tử của đơn vị.

Phân tích nguyên nhân điểm thấp và có kế hoạch cải tiến cụ thể theo khoa, có thể dưới hình thức cam kết chất lượng từ trưởng khoa và cập nhật tiến độ hàng tháng.

Tổ chức họp chuyên đề đánh giá chất lượng chăm sóc theo nhóm khoa (nội – ngoại – sản – nhi...), nhằm chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hiệu quả và tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau giữa các đơn vị.

6. Phương hướng hoạt động quý 1 năm 2026

6.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026

Tập trung phát triển điều dưỡng các khoa chuyên sâu, đơn nguyên trong năm 2026.

Nâng cao năng lực nhận định, can thiệp và chăm sóc của điều dưỡng

Triển khai và áp dụng mô hình giao tiếp AIDET, mô hình SBAR trong thực hiện tiếp nhận chăm sóc và bàn giao.

Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hoạt động điều dưỡng.

Tăng cường an toàn người bệnh, phòng ngừa sai sót chuyên môn và sự cố y khoa.

Xây dựng tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe theo mô hình bệnh tật năm 2025 của đơn vị.

6.2. Tập trung triển khai bệnh án điện tử

Tiếp tục ứng dụng bộ mã hóa nhận định – chẩn đoán – can thiệp điều dưỡng theo Thông tư 32/2023 và 31/2021 trên hồ sơ bệnh án điện tử;

Tiếp tục theo dõi và tổ chức tập huấn thao tác sử dụng phần mềm, đảm bảo việc ghi nhận đúng, logic và dễ kiểm tra;

Các khoa tiếp tục tiến hành nhập liệu song song hồ sơ trên bệnh án giấy và bệnh án điện tử để cập nhật kịp thời các nội dung còn thiếu, tạo điều kiện thuận lợi khi đơn vị chính triển khai bệnh án điện tử;

Phối hợp chặt chẽ với phòng CNTT và đơn vị phần mềm để xử lý các vướng mắc phát sinh.

6.3. Tăng cường quản lý chất lượng chăm sóc

Tăng cường giám sát công tác vệ sinh – kiểm soát nhiễm khuẩn; ưu tiên cải thiện các tiêu chí còn yếu như phân loại rác, vệ sinh tầm cao, xử lý dụng cụ.

Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định quy tắc giao tiếp ứng xử của viên chức, người lao động tại trung tâm y tế khu vực Thuận An theo quyết định số 234/QĐ-TTYT ngày 24 tháng 9 năm 2025.

6.4. Củng cố và điều tiết nguồn nhân lực

Theo dõi sát biến động nhân sự, chủ động điều động nội viện linh hoạt khi cần thiết.

Tổ chức họp giao ban điều dưỡng trưởng định kỳ, chia sẻ tình hình và điều phối nhân lực giữa các khoa.

6.5. Đẩy mạnh đào tạo và nâng cao năng lực

Tiếp tục triển khai các buổi tập huấn chuyên môn theo kế hoạch, trọng tâm là chuyển đổi số, kiểm soát nhiễm khuẩn và kỹ năng chăm sóc.

Khuyến khích các khoa chủ động tổ chức đào tạo nội viện, tích hợp nội dung thực tiễn, thiết thực.

6.6. Duy trì hiệu quả họp Hội đồng người bệnh

Tổ chức đều đặn họp Hội đồng người bệnh cấp khoa và cấp bệnh viện, kết hợp với truyền thông – giáo dục sức khỏe.

Tổng hợp, phân loại và phản hồi kịp thời các ý kiến góp ý, lấy đó làm cơ sở cải tiến chất lượng dịch vụ.

Nơi nhận:

- HĐDD;
- Các khoa phòng;
- Lưu: VT, P.ĐD (M).



Lương Chiện Tích